

Bản án số: **34/2020/HSST**

Ngày: 08-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Thìn**
Ông **Đông Văn Hóa**

-Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Thị Quỳnh Nga**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Văn Phú**, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Lê Thế H**, sinh năm 2001; tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Nhân viên tư vấn bất động sản; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thế H1, sinh năm 1970 và bà Phan Thị H2, sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú.
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Hà Thị T, sinh năm 2000 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh N.

Anh Phạm Đình D, sinh năm 1991 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Thế H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 26/02/2020, Lê Thế H đang ngồi chơi tại nhà Phạm Đình D thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy, H gọi điện thoại cho người đàn ông tên Tấn (không rõ nhân thân) ngụ tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước hỏi mua

1.000.000 đồng ma túy thì Tấn đồng ý và hẹn gửi ma túy cho H theo xe khách còn tiền sẽ nhận sau. Khoảng 30 phút sau, H nhận được điện thoại của tài xế xe khách giao hàng, H đi bộ ra đường ĐT 741 nhận được một gói hàng đựng khẩu trang y tế. Sau đó, H mở gói khẩu trang ra thấy bên trong có một gói nylon đựng ma túy đá, H liền lấy gói ma túy giấu vào giữa hai lớp của khẩu trang y tế rồi đeo cả hai chiếc khẩu trang lên mặt và đi về nhà D. Khoảng 02 giờ ngày 27/02/2020, D điều khiển xe mô tô biển số 93B1-115.74 chở H ra đường ĐT 741 thuộc ấp Thái Dưng, xã Tân Tiến để đón xe về Bình D. Khi H và D đang đứng đợi xe thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện Lê Thế H đang đeo 02 chiếc khẩu trang trên mặt, giữa hai lớp của một chiếc khẩu trang H đang đeo có một gói nylon đựng ma túy đá. Qua làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo bản kết luận giám định số 44 ngày 03/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng: 2,0185 gam.

Tại bản cáo trạng số 36/CT -VKS ngày 04/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (4 x 3) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng bên trong chứa số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng là 2,0185 gam; 02 (hai) khẩu trang y tế màu xanh, trên mỗi chiếc khẩu trang có dập chìm dòng chữ DOPHARCO;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xám - xanh

Trả lại cho chị Hà Thị T01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng; Trả lại cho bị cáo Lê Thế H 01 (một) chứng minh nhân dân số 285871326 mang tên Lê Thế H;

Không xem xét đối với xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ - đen, biển số 93B1-115.74 thu giữ của anh Phạm Đình D vì Cơ quan điều tra đã tách ra để xác minh nguồn gốc xe mô tô xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên nên được xác định là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thế H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung số 36/CTr-VKS ngày 04 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/02/2020, Lê Thế H có hành vi cất giấu trái phép 2,0185 gam ma túy, loại Methamphetamine - là chất cấm sử dụng trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành, trọng lượng chất ma túy trên 0,1gam để sử dụng và bị bắt quả tang tại ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi của Lê Thế H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo Lê Thế H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Lê Thế H đã thực hiện là nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Thế H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất mà Chính phủ cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Ma túy là một trong những chất gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, đạo đức, lối sống, đe dọa đến tính mạng của người người sử dụng, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật hoặc giết người.... và bị pháp luật nghiêm trị. Do vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, đang bị tạm giữ, tạm giam nên Hội đồng không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có ông ngoại là liệt sỹ - gia đình có công với cách

mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Lê Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Đối với người tên Tấn là người đã bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Tấn, tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô khách đã vận chuyển gói hàng bên trong có chứa ma túy giao cho Lê Thế H, Cơ quan điều tra chưa xác định được đơn vị quản lý xe và người điều khiển xe, tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thế H vào ngày 26/02/2020, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phạm Đình D, quá trình điều tra xác định khi Lê Thế H chơi tại nhà D và nhờ D chở đi đón xe về Bình D thì D không biết việc H cất giấu ma túy trong người, hành vi không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ - đen, biển số 93B1-115.74 của Phạm Đình D do quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nguồn gốc xe nên đã tách ra để tiếp tục xác minh và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng là 1,8288 gam đã được niêm phong trong một phong bì thư theo quy định và 02 (hai) khẩu trang y tế màu xanh, trên mỗi chiếc khẩu trang có dập chìm dòng chữ DOPHARCO là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xám – xanh là phương tiện bị cáo H dùng liên lạc để mua ma túy nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng là tài sản hợp pháp của chị Hà Thị T, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho chị Hà Thị T;

Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân số 285871326 mang tên Lê Thế H không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thế H phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thế H 02 (Hai) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 27/02/2020.

3. Vật chứng của vụ án: Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định có trọng lượng là 1,8288 gam đã được niêm phong trong một phong bì thư theo quy định và 02 (hai) khẩu trang y tế màu xanh, trên mỗi chiếc khẩu trang có dập chìm dòng chữ DOPHARCO;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xám – xanh;

Trả lại cho bị cáo Lê Thế H 01 (một) chứng minh nhân dân số 285871326 mang tên Lê Thế H;

Trả lại cho chị Hà Thị T01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Thế H phải nộp 200.000 đồng.

5. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an huyện;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

